**Đề số 001**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 9:**  Đặc điểm của phân hóa học là?

 **A.**  Chứa nhiều nguyên tố dinh dưỡng. **B.**  Chứa vi sinh vật sống.

 **C.**  Hiệu quả chậm. D, Chứa ít nguyên tố dinh dưỡng.

**Câu 10:**  Đặc điểm của phân hữu cơ là?

 **A.**  Chứa nhiều nguyên tố dinh dưỡng. **B.**  Chứa vi sinh vật sống.

 **C.**  Hiệu quả nhanh. **D.**  Chứa ít nguyên tố dinh dưỡng.

**Câu 11:**  Đặc điểm của phân Vi sinh vật là?

 **A.**  Chứa nhiều nguyên tố dinh dưỡng. **B.**  Làm hại đất.

 **C.**  Thời gian sử dụng ngắn. **D.**  Chứa ít nguyên tố dinh dưỡng.

**Câu 12:** Phân hữu cơ vi sinh có ưu điểm là?

 **A.**  Dễ phân tán, bám dính, diện tích tiếp xúc. **B.**  Làm hại đất.

 **C.**  Giảm sự rửa trôi và bay hơi chất dinh dưỡng. **D.**  Tăng mùn, tăng độ phì nhiêu cho đất.

**Câu 13.**Cây trồng nào sau đây nhân giống bằng hạt?

A. Cây đậu B. Cây mía C. Cây lá bỏng D. Cây mai

**Câu 14.**Thế nào là giống gốc?

A. Là giống ban đầu trước khi được chọn lọc.

B. Là giống cùng loài đó được trồng phổ biến tại địa phương

C. Là giống biểu hiện tính trạng vượt trội của con lai F1 so với bố mẹ chúng.

D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 15.**Đâu không phải là phương pháp nhân giống vô tính?

A. Giâm cành B. Chiết cành C. Ghép D. Gieo hạt

**Câu 16.**Sâu, bệnh ảnh hưởng đến đời sống cây trồng như thế nào?

A. Sinh trưởng và phát triển kém B. Sinh trưởng kém

C. Phát triển kém D. Không ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển

**Câu 17:**  Thời kì khủng hoảng nước của loài rau ăn lá thường rơi vào giai đoạn:

 **A.**  Giai đoạn ra hoa tạo quả. **B.**  Giai đoạn sinh trưởng, sinh dưỡng

 **C.**  Giai đoạn thu hoạch lá. **D.**  Giai đoạn cây mới nảy mầm

**Câu 18:**  Trong trồng trọt người ta thắp đèn cho cây thanh long, hoa cúc nhằm mục đích chính:

 **A.**  Giúp cây sinh trưởng phát triển tốt **B.**  Kéo dài thời gian chiếu sáng trong ngày giúp phân hóa mầm hoa

 **C.**  Hạn chế sâu bệnh hại cây **D.**  Quả mau to

**Câu 19:**  Yếu tố nào quyết định khả năng hấp phụ của đất?

**A.** Số lượng hạt cát **B.** Số lượng keo đất **C.** Số lượng hạt limon **D.** Cây trồng

**Câu 20:**  Để giảm độ chua cho đất, người ta thường làm gì?

 **A.**  Bón phân đạm. **B.**  Bón phân ure. **C.** Bón vôi . **D.**  Bón phân kali.

**Câu 21:**  Giá thể trồng cây hữu cơ tự nhiên gồm những loại nào sau đây?

 **A.** Than bùn, mùn cưa, trấu hun, đất phù sa. **B.** Than bùn, mùn cưa, đá perlite, đất sét.

 **C.** Than bùn, mùn cưa, trấu hun, xơ dừa. **D.** Than bùn, mùn cưa, trấu hun, gốm.

**Câu 22:** Phân NPK (phân tổng hợp) được sử dụng như thế nào?

 **A.**  Bón lót **B.**  Bón thúc **C.**  Bón qua lá **D.**  Cả bón thúc và bón lót.

**Câu 23**. Ưu điểm của phân bón tan chậm có kiểm soát:

 A, Giá thành sản xuất thấp B, Giá bán cao.

 C, Tiết kiệm phân bón D, Chủng loại đa dạng

**Câu 26.**Công đoạn khoanh vỏ cành là thao tác của phương pháp nào?

A. Giâm cành B. Chiết cành C. Ghép D. Gieo hạt

**Câu 27.**Công đoạn lấy đoạn cành khoảng 5-7cm có từ 2-3 mắt là thao tác của phương pháp nào?

A. Giâm cành B. Chiết cành C. Ghép D. Gieo hạt

**Câu 28.**Sâu, bệnh hại sẽ:

A. Làm giảm giá trị dinh dưỡng của sản phẩm B. Không ảnh hưởng đến tỉ lệ nảy mầm

C. Không ảnh hưởng đến sức sống của hạt giống D. Không làm giảm giá trị dinh dưỡng trong sản phẩm

**II. PHẦN TỰ LUẬN (3đ)**

**Câu 1 (2 điểm).** Ở địa phương, cây ăn quả có những phương pháp nhân giống nào? Phương pháp nào là chủ yếu? Cách tiến hành phương pháp đó như thế nào?

**Câu 2 (1 điểm).** Nhà hàng xóm, có giống bưởi ngon. Bố, mẹ yêu cầu em sang chọn lọc và xin giống về trồng em phải chọn lọc và trồng như thế nào?

**ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM**

**I, PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **Đ Án** | **D** | A | D | C | B | D | A | C | D | A | C | D | A | A |
| **Câu** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** |
| **Đ Án** | D | A | B | B | B | C | C | D | C | A | C | B | C | A |

**II, PHẦN TỰ LUẬN (3đ)**

**Câu 1 (2 điểm).** Ở địa phương, cây ăn quả có những phương pháp nhân giống nào? Phương pháp nào là chủ yếu? Cách tiến hành phương pháp đó như thế nào?

Ở địa phương, cây ăn quả có những phương pháp nhân giống nào? Phương pháp nào là chủ yếu? Cách tiến hành phương pháp đó như thế nào?

- Một số phương pháp nhân giống cây ăn quả: Gieo hạt, giâm cành, chiết cành và ghép cành.

-Phương pháp sử dụng chủ yếu là chiết cành.

- Quy trình chiết cành

**Bước 1. Chọn cành chiết**

Cành mập, có 1 – 2 năm tuổi, đường kính từ 0,5 – 1,5 cm. Nằm giữa tầng tán và vươn ra ánh sáng, không bị sâu bệnh.
**Bước 2. Khoanh vỏ**

Dùng dao khoanh vỏ cành chiết ở vị trí cách chạc cành từ 10 - 15 cm. Độ dài phần khoanh từ 1,5 - 2,5 cm. Bóc hết lớp vỏ rồi cạo sạch phần vỏ trắng sát phần gỗ rồi để khô.

**Bước 3. Trộn hỗn hợp bó bầu**

Trộn 2/3 đất với 1/3 mùn, bèo tây, chất kích thích ra rễ và làm ẩm tới 70% độ ẩm bão hoà.
**Bước 4. Bó bầu**

Bôi thuốc kích thích ra rễ vào vết cắt khoanh vỏ ở phía trên hoặc trộn cùng với đất bó bầu. Bó giá thể bầu vào vị trí chiết cho đều, hai đầu nhỏ dần. Phía ngoài bọc mảnh PE trong rồi buộc hai đầu. Kích thước bầu đường kính từ 6- 8cm, dài 10- 12cm. Cũng có thể tuỳ thuộc vào loại cây, đường kính cành chiết.

**Bước 5. Cắt cành chiết**

Sau 30 - 60 ngày quan sát bầu đất thấy rễ xuất hiện và có màu vàng ngà thì cắt cành chiết ra khỏi cây. Bóc vỏ PE bó bầu rồi đem giâm ở vườn ươm.

**Câu 2**: Nhà hàng xóm, có giống bưởi ngon. Bố, mẹ yêu cầu em sang chọn lọc và xin giống về trồng em phải chọn lọc và trồng như thế nào?

- Cách chọn hạt tốt:

+ Chọn cây tốt: Chọn cây sinh trưởng, phát triển tốt, không sâu bệnh và đúng giống như mình mong muốn.

+ Chọn quả tốt: Trên cây tốt chọn những quả to, không sâu bệnh và đúng giống.

+ Chọn hạt tốt: Trong quả tốt chọn lấy những hạt to, mẩy không sâu bệnh.

- Cách trồng: Chọn lấy một số hạt gieo vào một góc vườn, sau một thời gian theo dõi chọn những cây sinh trưởng, phát triển tốt sẽ đào hố, bón lót bằng phân chuồng, phân lân, vôi để trồng.

**Đề số 002**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1:** Nhiệt độ là nhân tố ảnh hưởng chính đến quá trình nào của cây?

 **A.**  Hô hấp **B.**  Dự trữ nước. **C.**  Dự trữ dinh dưỡng **D.**  Phân hóa mầm hoa

**Câu 2:** Có bao nhiêu nguyên tố hóa học thiết yếu cho cây trồng?

 **A,** 16 **B,** 14 **C,** 24 D, 26

**Câu 3:**  Ở keo đất âm, thành phần nào của keo đất mang điện tích âm?

 **A.** Lớp ion khuếch tán. **B.** Lớp ion không di chuyển.

 **C.** Lớp ion quyết định điện. **D.** Nhân keo đất.

**Câu 4:**  Những phần tử có kích thước nhỏ hơn 1micromet, không hòa tan trong nước mà ở trạng thái huyền phù được gọi là gì?

 **A.**  Sỏi. **B.**  Sét. **C.**  Keo đất. **D.**  Limon.

**Câu 5:**  Đặc điểm của đất xám bạc màu là

 **A.**  Đất chứa nhiều muối NaCl, Na2SO4… **B.**  Đất có tầng canh tác mỏng.

 **C.** Đất chứa nhiều Al3+, Fe3+ tự do. **D.**  Vi sinh vật có ích hoạt động mạnh.

**Câu 6:**  Đặc điểm của xói mòn mạnh trơ sỏi đá là

 **A.**  Đất chứa nhiều muối NaCl, Na2SO4… **B.**  Đất có tầng canh tác mỏng.

 **C.**  Đất chứa nhiều Al3+, Fe3+ tự do. **D.**  Vi sinh vật ít, hoạt động của vi sinh vật yếu.

**Câu 7:**  Tác dụng chính của biện pháp thủy lợi trong cải tạo đất xám bạc màu?

 **A.** Tăng độ phì nhiêu cho đất, cung cấp chất dinh dưỡng cho cây trồng.

 **B.** Hạn chế rửa trôi các các cation kiềm trong đất.

 **C.** Nâng cao độ pH.

 **D.** Cải tạo tính chất đất thường khô hạn.

**Câu 8:**  Giá thể trồng cây hữu cơ tự nhiên gồm những loại nào sau đây?

 **A.** Than bùn, mùn cưa, trấu hun, đất phù sa. **B.** Than bùn, mùn cưa, đá perlite, đất sét.

 **C.** Than bùn, mùn cưa, trấu hun, xơ dừa. **D.** Than bùn, mùn cưa, trấu hun, gốm.

**Câu 9:**  Đặc điểm của phân hóa học là?

 **A.**  Chứa nhiều nguyên tố dinh dưỡng. **B.**  Chứa vi sinh vật sống.

 **C.**  Hiệu quả chậm. **D.**  Dễ tan, dễ tiêu nên hiệu quả nhanh.

**Câu 10:**  Đặc điểm của phân Vi sinh vật là?

 **A.**  Chứa nhiều nguyên tố dinh dưỡng. **B.**  Làm hại đất.

 **C.**  Thời gian sử dụng ngắn. **D.**  Chứa ít nguyên tố dinh dưỡng.

**Câu 11:** Phân hữu cơ vi sinh có ưu điểm là?

 **A.**  Dễ phân tán, bám dính, diện tích tiếp xúc. **B.**  Làm hại đất.

 **C.**  Giảm sự rửa trôi và bay hơi chất dinh dưỡng. **D.**  Tăng mùn, tăng độ phì nhiêu cho đất.

**Câu 12:**  Ưu điểm của phân bón tan chậm có kiểm soát:

 **A**, Giá thành sản xuất thấp **B**, Giá bán cao.

 **C,** Tiết kiệm phân bón **D**, Chủng loại đa dạng

**Câu 13.**Cây trồng nào sau đây nhân giống bằng hạt?

A. Cây đậu B. Cây mía C. Cây lá bỏng D. Cây mai

**Câu 14.**Thế nào là giống ưu thế lai?

A. Là giống ban đầu trước khi được chọn lọc.

B. Là giống cùng loài đó được trồng phổ biến tại địa phương

C. Là giống biểu hiện tính trạng vượt trội của con lai F1 so với bố mẹ chúng.

D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 15.**Đâu không phải là phương pháp nhân giống vô tính?

A. Giâm cành B. Chiết cành C. Ghép D. Gieo hạt

**Câu 16.** Sâu, bệnh ảnh hưởng đến đời sống cây trồng như thế nào?

A. Sinh trưởng và phát triển kém B. Sinh trưởng kém

C. Phát triển kém D. Không ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển

**Câu 17:**  Thời kì khủng hoảng nước của loài rau ăn lá thường rơi vào giai đoạn:

 **A.**  Giai đoạn ra hoa tạo quả. **B.**  Giai đoạn sinh trưởng, sinh dưỡng

 **C.**  Giai đoạn thu hoạch lá. **D.**  Giai đoạn cây mới nảy mầm

**Câu 18:**  Trong trồng trọt người ta thắp đèn cho cây thanh long, hoa cúc nhằm mục đích chính:

 **A.**  Giúp cây sinh trưởng phát triển tốt

 **B.**  Kéo dài thời gian chiếu sáng trong ngày giúp phân hóa mầm hoa

 **C.**  Hạn chế sâu bệnh hại cây **D.**  Quả mau to

**Câu 19:**  Để giảm độ chua cho đất, người ta thường làm gì?

**A.**  Bón phân đạm. **B.**  Bón phân ure. **C.**  Bón phân kali. **D.**  Bón vôi.

**Câu 20:** Tác dụng chính của biện pháp bón vôi trong cải tạo đất xám bạc màu?

 **A.** Nâng cao độ pH – khử chua.

 **B.** Hạn chế rửa trôi các các cation kiềm trong đất.

 **C.** Tăng độ phì nhiêu cho đất, cung cấp chất dinh dưỡng cho cây trồng.

 **D.** Tránh sự rửa trôi chất dinh dưỡng trong đất.

**Câu 21:** Khi sản xuất viên nén sơ dừa, dùng vôi bột để xử lí?

 **A.**  Lignin. **B.**  Động vật. **C.**  Tanin. **D.**  Mần bệnh.

**Câu 22:** Loại cây trồng nào là phân xanh?

 **A.**  Cây rau **B.**  Cây ngô **C.**  Cây lúa **D.**  Cây họ đậu.

**Câu 23**. Ưu điểm của phân bón tan chậm có kiểm soát:

 **A**, Tiết kiệm công chăm sóc. **B**, Giá bán thấp

 **C,** Giá thành sản xuất thấp **D**, Chủng loại đa dạng

**Câu 24.**Giống lúa những năm gần đây có thế lá đứng giúp:

A. Các lá nhận được nhiều ánh sáng B.Lá trên ít che ánh sáng lá dưới

 C. Tăng mật độ trồng D. Cả 3 đáp án trên

 **Câu 25.**Nhược điểm của phương pháp chọn lọc hỗn hợp là:

 A. Chậm đạt mục tiêu chọn giống B. Khó thực hiện

 C. Không tạo ra nhiều sự khác biệt so với giống gốc D. Cả A và B đều đúng

 **Câu 26.**Công đoạn lấy đoạn cành khoảng 5-7cm có từ 2-3 mắt là thao tác của phương pháp nào?

 A. Giâm cành B. Chiết cành C. Ghép D. Gieo hạt

 **Câu 27.**Công đoạn lấy đoạn cành khoảng 10 -15 cm có từ 3-4 mắt là thao tác của phương pháp nào?

 A. Giâm cành B. Chiết cành C. Ghép D. Gieo hạt

 **Câu 28.**Sâu, bệnh hại sẽ:

 A. Làm giảm giá trị dinh dưỡng của sản phẩm B. Không ảnh hưởng đến tỉ lệ nảy mầm

 C. Không ảnh hưởng đến sức sống của hạt giống D. Không làm giảm giá trị dinh dưỡng trong sản

**II. PHẦN TỰ LUẬN (3đ)**

**Câu 1 (2 điểm).** Hãy so sánh đặc điểm, tính chất của phân hoá học và phân hữu cơ?

 **Câu 2 (1 điểm).** Nhà em có nương Ngô được gia đình và hàng xóm đánh giá có năng suất, chất lương cao, gia đình em muốn để giống em sẽ chọn lọc và bảo quản như thế nào?

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM**

**I, PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **Đ Án** | **A** | B | C | C | B | D | B | C | D | C | D | C | A | A |
| **Câu** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** |
| **Đ Án** | D | A | B | B | D | A | A | D | A | A | C | C | A | A |

**II, PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 1: So sánh đặc điểm, tính chất của phân hoá học và phân hữu cơ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phân hoá học** | **Phân hữu cơ** | **Điểm** |
| - Chứa ít nguyên tố dinh dưỡng nhưng thành phần tỉ lệ chất dinh dưỡng lại cao.- Đa số phân hoá học ở dạng dễ tan, dễ tiêu (trừ phân lân) nên cây trồng dễ hấp thu và hiệu quả nhanh.- Bón nhiều làm hại đất (làm cho đất chai, cững và chua) | - Chứa nhiều nguyên tố dinh dưỡng từ đa lượng, trung lương và vi lượng nhưng thành phần tỉ lệ chất dinh dưỡng thấp và không ổn định.- Chất dinh dưỡng trong phân hữu cơ phải trải qua quá trình khoáng hoá cây mới sử dụng được nên hiệu quả chậm.- Bón nhiều có tác dụng cải tạo đất. | 1, 5 đ |

**Nhận xét:**  Các đặc điểm, tính chất của phân hoá học và phân hữu cơ hoàn toàn trái ngược nhau. (0,5đ)

 **Câu 2 (1 điểm).** Nhà em có nương Ngô được gia đình và hàng xóm đánh giá có năng suất, chất lương cao, gia đình em muốn để giống em sẽ chọn lọc và bảo quản như thế nào?

- Cách chọn hạt tốt:

+ Chọn cây tốt: trên nương chọn cây sinh trưởng, phát triển tốt, không sâu bệnh và đúng giống như mình mong muốn.

+ Chọn bắp tốt: Trên cây tốt chọn những bắp to, không sâu bệnh và đúng giống.

+ Chọn hạt tốt: Trong bắp tốt chọn lấy những hạt to, mẩy không sâu bệnh.

- Cách bảo quản: Sau khi tách hạt sẽ phơi khô; làm sạch, loại bỏ những hạt bị hỏng; bảo quản trong chum, vại, thùng phi…… để ở nơi khô ráo, thoáng mát.